TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 21/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thị Tuyết
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy
Ông Hoàng Xuân Nhật

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 08/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chang A C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 09/11/1974; Tại: TĐ, Lai Châu;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản TT, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Chang A K, đã chết; con bà: Vàng Thị G, đã chết; Gia đình bị cáo có 03 chị em ruột. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Giàng Thị M, sinh năm 1985 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án: có 01 tiền án: tại Bản án số 37/2011/HSST ngày 29/6/2011, Chang A C bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194 (*tái phạm nguy hiểm*), điểm p khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội mới và bị Tòa án nhân dân huyện TĐ xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 02/2019/HSST ngày 29/01/2019, đến ngày 06/6/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án năm 2019. Hiện bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án năm 2011 (theo quy định tại khoản 2 Điều 73 Bộ luật Hình sự);

Tiền sự: Không; Về nhân thân: tại Bản án số 18/HSST ngày 17/6/1999, Chang A C bị Toà án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985 (sửa đổi, bổ sung các năm 1989, 1991,

1992 1997) xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Tại Bản án số 27/HSST ngày 09/01/2004, Chang A C bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 03/HSST ngày 24/10/2006, Chang A C bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48 (*tái phạm)*, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 42 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 02/2019/HS-ST ngày 21/01/2019, Chang A C bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 (*tái phạm)* Bộ Huật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, thi hành xong khoản án phí và được xóa án tích đối với 04 bản án trên.

Bị cáo Chang A C bị tạm giữ từ ngày 06/02/2023 đến ngày 09/02/2023 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu cho đến nay. (có mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Xuân Oánh – Luật sư, cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt)

* *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng*: Anh Lý Văn N, sinh năm 1978. Địa chỉ: Bản NC, xã MK, huyện TU, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chang A C, sinh ngày 09/11/1974, trú tại bản TT, xã KH, huyện TĐ, năm 2011 C bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm", hiện chưa được xóa án tích. Khoảng 11 giờ ngày 05/02/2023, C đi từ nhà lên thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Tại xã San Thàng, thành phố Lai Châu, C mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine (*được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) giá 600.000 đồng. Mua được Heroine, C mang về nhà cất giấu trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ, không cho ai biết. Khoảng 14 giờ ngày 06/02/2023, C đang ở nhà thì có Lý Văn N, sinh năm 1978, trú tại bản NC, xã MK, huyện TU, tỉnh Lai Châu đến hỏi mua Heroine để sử dụng. N đưa cho C số tiền 100.000 đồng, C nhận tiền rồi cấu một ít Heroine bán cho N. Mua được Heroine, N đi vào khu vực bếp lửa trong nhà C sử dụng hết nhưng không hỏi ý kiến C và C không biết. Hồi 14 giờ 00 phút ngày 06/02/2023, ngay sau khi Chang A C bán trái phép chất ma túy cho Lý Văn N thì bị Công an huyện TĐ phát hiện bắt quả tang; vật chứng thu giữ của C là số tiền 100.000 đồng (*do bán Heroine cho N mà có*), 01 gói Heroine (*do C tự giao nộp*); vật chứng thu giữ của N là 01 bơm tiêm, 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa gas. Ngay sau đó, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Chang A C, quá trình khám xét không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 15/KLGĐ ngày 06/02/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Chang A C có khối lượng là: 0,61 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 152/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 157/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số tiền 100.000VNĐ gửi đến giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSTĐ, ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Chang A C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chang A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chang A C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, khấu trừ 03 ngày tạm giữ cho bị cáo, ấn định thời hạn tù còn lại, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn do Công an huyện phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại 0,56 gam cùng phong bì niêm phong và mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Chang A C, sinh năm 1974, trú tại bản TT, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 06/02/2023", 01 bật lửa ga màu vàng, 01 xilanh (bơm kim tiêm) đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc dính muội than. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000 đồng. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chang A C theo quy định pháp luật.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Chang A C không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Chang A C xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội**:**

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Chang A C đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 06/02/2023, tại bản TT, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Chang A C thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Lý Văn N lấy số tiền 100.000 đồng. Ngay sau đó, Chang A C bị Công an huyện TĐ phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ của C là số tiền 100.000 đồng, 01 gói Heroine có khối lượng 0,61 gam (Cau khai tàng trữ để bán kiếm lời).

Tại Bản án số 37/2011/HSST ngày 29/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Chang A C đã bị áp dụng tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chưa được xóa án tích, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sơ để khẳng định hành vi của bị cáo Chang A C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Chang A C đã từng bị kết án về hành vi phạm tội liên quan đến ma túy tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn

luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật và chứng minh bị cáo có nhân thân xấu.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; theo văn bản số 64/CV-PC04 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lai Châu, trong cuối năm 2022 và đầu năm 2023 bị cáo đã cung cấp nhiều thông tin có giá trị trong việc phát hiện tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; khi bị phát hiện bị cáo Chang A C đã tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy mà bị cáo đang cất giấu; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không biết chữ, gia đình thuộc hộ nghèo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Xét thấy, mức án mà người bào chữa đề nghị chưa đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 0,05 gam *(Không phẩy không năm gam)* heroine thu giữ của Chang A C đã gửi đi giám định không hoàn lại nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) phong bì công văn do Công an huyện phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại 0,56 gam cùng phong bì niêm phong và mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Chang A C, sinh năm 1974, trú tại bản TT, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 06/02/2023", là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bật lửa ga màu vàng, 01 xilanh (bơm kim tiêm) đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc dính muội than thu giữ của Lý Văn N là công cụ Lý Văn N sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng là tiền do bị cáo Chang A C thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Chang A C khai mua của một người không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Lý Văn N là người mua ma túy của Chang A C để sử dụng, sau khi mua Heroine N đã sử dụng hết. Hành vi của Lý Văn N là hành vi vi phạm hành chính, do vậy Công an huyện TĐ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N là đúng quy định.

Đối với việc Lý Văn N sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà của Chang A C. Quá trình điều tra xác định, khi sử dụng ma túy N không hỏi ý kiến C và C không biết. Do vậy, Chang A C không phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

[7] Án phí: Tại phiên tòa, bị cáo Chang A C đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Xét thấy, gia đình bị cáo Chang A C thuộc hộ nghèo, bị cáo Chang A C là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Chang A C thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chang A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Chang A C 07 *(Bảy)* năm tù bị cáo được khấu trừ 03 *(ba)* ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 06 *(Sáu)* năm 11 *(Mười một)* tháng 27 *(hai mươi bảy)* ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn do Công an huyện phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại 0,56 gam cùng phong bì niêm phong và mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Chang A C, sinh năm 1974, trú tại bản TT, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 06/02/2023", 01 bật lửa ga màu vàng, 01 xilanh (bơm kim tiêm) đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc dính muội than.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000 đồng

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 25/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TĐ).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chang A C.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi Cục THADS huyện TĐ;
- Công an huyện TĐ (CQĐT; Cơ quan THAHS; Nhà tạm giữ)
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hồ Thị Tuyết